

Số: 45/NQ-DHĐCĐ

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
TP. HỒ CHÍ MINH

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2011

ĐẾN

Số: 15619

Giờ: Ngày 4 tháng 5 năm 11

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2005.
- Điều lệ Công ty Cổ phần cao su Sao vàng ngày 23/03/2010.
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 29/04/2011 của Công ty Cổ phần Cao su Sao vàng.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011 CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2010 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH BDO Việt Nam Chi nhánh Hà Nội

- Số phiếu tán thành là 11.899.374 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%/Số cổ phần có quyền biểu quyết (SCPCQBQ) tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

2. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh của Công ty năm 2010.

- Số phiếu tán thành là 11.899.374 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%/Số cổ phần có quyền biểu quyết (SCPCQBQ) tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

3. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011.

- Số phiếu tán thành là 11.899.374 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%/Số cổ phần có quyền biểu quyết (SCPCQBQ) tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

4. Thông qua tờ trình về phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2010, với nội dung chủ yếu như sau:

4.1.- Trích lập các quỹ:

-Tổng vốn điều lệ của Công ty (Ngày 31/12/2010) là	:162.000.000.000 đồng
-Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2010 sau kiểm toán là	: 17.345.567.308 đồng
-Nộp thuế TNDN 12,5% (Cty được miễn giảm 50%) là	: 2.863.337.786 đồng
-Bổ sung quỹ ĐTPT từ thuế TNDN được miễn giảm 12,5% là	: 2.863.337.786 đồng
-Các khoản không được tính vào chi phí trừ vào lợi nhuận	: 130.000.000 đồng
-Trích quỹ Dự phòng tài chính 5%	: 574.444.587 đồng
-Trích quỹ ĐTPT 5%	: 574.444.587 đồng

-Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 5%	:	574.444.587 đồng
-Trích quỹ thưởng Ban điều hành	:	0 đồng
Lợi nhuận năm 2010 còn lại để phân phối là	:	9.765.557.975 đồng
Lợi nhuận năm 2009 chuyển sang năm 2010 là	:	27.724.494.782 đồng
Tổng Lợi nhuận còn lại để phân phối là	:	37.490.052.847 đồng

4.2- Chia cổ tức:

-Trả cổ tức cho cổ đông bằng tiền mặt 15% / vốn điều lệ, số tiền: 24.300.000.000 đồng.

4.3- Lợi nhuận chuyển sang năm 2011:

-Lợi nhuận năm 2010 còn lại chuyển sang năm 2011 là : 13.190.052.847 đồng

Đại hội ủy quyền cho HĐQT tiến hành các thủ tục cần thiết để thanh toán cổ tức cho cổ đông trong thời gian gần nhất.

- Số phiếu tán thành là 11.899.374 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%/Số cổ phần có quyền biểu quyết (SCPCQBQ) tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011 của Công ty với các chỉ tiêu chủ yếu:

1. Giá trị sản xuất công nghiệp : 490,4 tỷ đồng.
2. Doanh thu : 1.345,6 tỷ đồng.
3. Lợi nhuận trước thuế : 42 tỷ đồng.
4. Cổ tức : 15%.

- Số phiếu tán thành là 11.899.374 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%/Số cổ phần có quyền biểu quyết (SCPCQBQ) tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

6. Thông qua Báo cáo về mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký Công ty năm 2010, cụ thể như sau:

Đối tượng	Số tiền thù lao 1 tháng/ người
Chủ tịch HĐQT	4.500.000
Thành viên HĐQT	3.000.000
Trưởng BKS	3.000.000
Thành viên BKS	2.400.000
Thư ký Công ty	2.000.000

- Số phiếu tán thành là 11.899.374 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%/Số cổ phần có quyền biểu quyết (SCPCQBQ) tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

7. Thông qua Tờ trình về mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký Công ty năm 2011, cụ thể như sau:

Đối tượng	Số tiền thù lao 1 tháng/ người
Chủ tịch HĐQT	4.500.000
Thành viên HĐQT	3.000.000
Trưởng BKS	3.000.000
Thành viên BKS	2.400.000
Thư ký Công ty	2.400.000

- Số phiếu tán thành là 11.899.374 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%/Số cổ phần có quyền biểu quyết (SCPCQBQ) tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

8. Thông qua tờ trình về lựa chọn Công ty TNHH BDO Việt Nam là đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Công ty năm 2011.

- Số phiếu tán thành là 11.899.374 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%/Số cổ phần có quyền biểu quyết (SCPCQBQ) tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

9. Thông qua tờ trình về di dời Công ty, với chủ trương:

1- Di dời nhà máy khởi 231 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội đến một địa điểm mới. Xây dựng nhà máy mới có công suất tương đương như tại 231 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội hiện nay (bao gồm cả XN luyện Xuân Hòa) và có tính đến mở rộng nâng công suất lên gấp rưỡi.

2- Tìm đối tác cùng Công ty thực hiện chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại 231 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội để tạo nguồn kinh phí góp phần di dời nhà máy đến địa điểm mới.

Do tính cấp bách của công tác di dời, để kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh liên quan đến di dời, chuyển đổi mục đích sử dụng đất; Đại hội quyết định:

1. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn, quyết định đối tác để cùng Công ty chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại 231 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.

2. Giao cho Hội đồng quản trị lập phương án đầu tư xây dựng nhà máy mới trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

- Số phiếu tán thành là 11.899.374 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%/Số cổ phần có quyền biểu quyết (SCPCQBQ) tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

10. Đại hội đã bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2011-2015.

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2011-2015 gồm các Ông (Bà):

- 1- Ông Vũ Tiến Dũng
- 2- Ông Lê Công An
- 3- Bà Đào Thị Hoa
- 4- Ông Nguyễn Quang Hào
- 5- Ông Nguyễn Văn Thịnh

Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2011-2015 gồm các Ông (Bà):

- 1- Ông Phạm Thanh Tùng
- 2- Bà Đào Thị Thu Thảo
- 3- Bà Phạm Thị Yến

Điều 2: Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký. Hội đồng quản trị có trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GD CK HCM (B/C);
- Các cổ đông;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Tổng GD, P.TGD
- Các phòng, ban Cty;
- Lưu HĐQT, VT

